

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1092/QĐ - UBND

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phân bổ giao kế hoạch chi tiết kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2017.

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Quốc hội; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về việc: “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước”;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về việc: “Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công”;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóá XVII, kỳ họp thứ 2 về: “Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2017”; ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 201/CV-HĐND ngày 31/3/2017 về việc: “Phân bổ kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2017”;

Căn cứ Quyết định số 4763/2016/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh Thanh Hóa về: “Giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2017 của tỉnh Thanh Hóa”;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phân bổ giao kế hoạch chi tiết kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2017 để các ngành, các đơn vị có liên quan và các chủ dự án thực hiện; với các nội dung sau:

1. Tổng nguồn kinh phí bố trí trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2017 là: 16.276.468.000,0 đồng (Mười sáu tỷ, hai trăm bảy mươi sáu triệu, bốn trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Bao gồm:

1.1. Kinh phí năm 2016 chuyển nguồn sang năm 2017 là: 2.276.468.000 đồng (Hai tỷ, hai trăm bảy mươi sáu triệu, bốn trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Trong đó:

a) Nguồn ứng dụng CNTT năm 2016 là: 1.285.290.000,0 đồng.

b) Nguồn thu hồi tại Quyết định số 4379/QĐ-UBND ngày 09/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa là: 991.178.000,0 đồng.

1.2. Kinh phí trong dự toán năm 2017 là: 14.000.000.000,0 đồng (Mười bốn tỷ đồng).

2. Phân bổ giao kế hoạch năm 2017

2.1. Nguyên tắc phân bổ

a) Bố trí đủ kinh phí cho các dự án đã có quyết toán được duyệt, các nhiệm vụ đã có quyết định phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết.

b) Đối với dự án mới, dự án chuyển tiếp: Giao không quá 80,0% kinh phí theo phân kỳ thực hiện, kinh phí còn lại giao sau khi có quyết toán được duyệt.

c) Đối với các dự án, nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 17/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa: Khi có đủ điều kiện theo quy định, giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các ngành liên quan tổng hợp trình UBND tỉnh bổ sung kinh phí.

2.2. Kinh phí phân bổ giao kế hoạch đợt này

a) Tổng số: 11.560.610.000,0 đồng (Mười một tỷ, năm trăm sáu mươi triệu, sáu trăm mười ngàn đồng).

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo).

b) Nguồn kinh phí: Kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước tỉnh Thanh Hóa (thuộc nguồn sự nghiệp văn hóa, thông tin – thể dục thể thao – phát thanh truyền hình) trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2017.

3. Kinh phí còn lại giao sau (Bố trí cho các dự án khi có dự toán, quyết toán được duyệt theo quy định) là: 4.715.858.000,0 đồng (Bốn tỷ, bảy trăm mười lăm triệu, tám trăm năm mươi tám nghìn đồng).

4. Tổ chức thực hiện:

4.1. Căn cứ Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa hạch toán chuyển nguồn năm 2016 sang năm 2017; đồng thời thông báo cụ thể mức kinh phí được giao năm 2017 và mục tiêu thực hiện cho các đơn vị để thực hiện, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

4.2. Các đơn vị được phân bổ kinh phí căn cứ nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện; quản lý, sử dụng kinh phí đúng nội dung, mục đích, hiệu quả và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

4.3. Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm chủ động thực hiện các nội dung công việc có liên quan đến ngành; theo dõi, đôn đốc và phối hợp kiểm tra việc thực hiện của các ngành, các chủ đầu tư theo quy định.

Điều 2. Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Kho bạc nhà nước Thanh Hóa; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các ngành, các đơn vị có liên quan và các chủ đầu tư căn cứ vào nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết

định này có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện; đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá; Thủ trưởng các ngành, các huyện, các đơn vị có liên quan và các chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.



Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ (để thực hiện);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC Thn201748 (15).

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Văn Tuấn

Phụ biểu:

PHÂN BỐ KINH PHÍ CHO CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC TỈNH THANH HÓA NĂM 2017.

(Kèm theo Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 12/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Mục tiêu, nội dung	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư được duyệt	Kinh phí đã giao.	Kinh phí giao phân bổ giao kế hoạch đợt này	Quyết định phê duyệt
	Tổng cộng:			41.049,61	14.186,00	11.560,61	
1	Các dự án đã có phê duyệt quyết toán			9.274,61	8.150	1.124,61	
1	Triển khai diện rộng phần mềm theo dõi thực hiện nhiệm vụ tại 22 đơn vị cấp huyện tỉnh Thanh Hoá	Giúp UBND, Chủ tịch UBND cấp huyện trong việc chỉ đạo, điều hành các đơn vị hành chính cấp xã, phường, giúp các đơn vị theo dõi, chỉ đạo cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.	Văn phòng UBND tỉnh	1.971,454	1.600	371,454	Quyết định số 213/QĐ-UBND ngày 19/1/2017 của UBND tỉnh.
2	Triển khai mở rộng ứng dụng CNTT xây dựng phần mềm một cửa và cung cấp dịch vụ hành chính công cấp huyện.	- Triển khai ứng dụng CNTT tại bộ phận một cửa cho 14 UBND cấp huyện. - Tin học hóa các quy trình giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, đơn giản và minh bạch. - Tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân chủ động trong việc tiếp nhận và tra cứu thông tin về thủ tục hành chính, kết quả thụ lý hồ sơ thủ tục hành chính.	Sở Thông tin và Truyền thông	7.303,156	6.550	753,156	Quyết định phê duyệt quyết toán số 111/QĐ-UBND ngày 11/01/2017.
II	Triển khai các nhiệm vụ, dự án chuyển tiếp			20.859	6.036	8.500	
1	Ứng dụng CNTT trong khai thác và quản lý di sản văn hóa vật thể, phi vật thể trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Xây dựng CSDL quản lý thông tin về di sản văn hóa vật thể, phi vật thể của tỉnh, nhằm đổi mới công tác lưu trữ, quản lý hồ sơ di sản, đồng thời phục vụ công tác quảng bá phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Sở Văn hóa - TT - DL	6.391	2.000	2.500	QĐ số 4448/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND tỉnh.

[Signature]

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Mục tiêu, nội dung	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư được duyệt	Kinh phí đã giao.	Kinh phí giao phân bổ giao kế hoạch đợt này	Quyết định phê duyệt
2	Triển khai thí điểm hệ thống quản lý văn bản, Hồ sơ công việc và hệ thống một cửa điện tử đến cấp xã	Đầu tư hạ tầng CNTT, phần mềm quản lý Văn bản và Hồ sơ công việc cho 132 UBND cấp xã, thị trấn thuộc 06 đơn vị cấp huyện (Hoàng Hóa, Triệu Sơn, Quan Sơn, Yên Định, Thị xã Sầm Sơn, Thị xã Bỉm Sơn)	Sở Thông tin và Truyền thông	6.857	3.036	2.000	Quyết định phê duyệt dự án số 3800/QĐ-UBND ngày 30/9/2015.
3	Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giảng dạy và học tập tại Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020	- Hoàn thiện, nâng cấp và triển khai Hệ thống thông tin Quản lý đào tạo, bao gồm: Xây dựng, quản lý Kế hoạch giảng dạy học tập; Quản lý học viên; Quản lý học viên nội trú; Quản lý đánh giá kết quả học tập; Quản lý và cấp chứng chỉ tốt nghiệp;	Trường Chính trị tỉnh	7.611	1.000	4.000	Quyết định phê duyệt số 4271/QĐ-UBND ngày 26/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh
III	Các nhiệm vụ triển khai mới trong năm 2017 đã có dự toán được duyệt			1.936	-	1.936	
1	Nâng cấp mạng LAN và Website của Sở xây dựng	Nâng cấp hạ tầng, trang thiết bị CNTT và hệ thống mạng LAN phục vụ công tác chuyên môn	Sở Xây dựng	394	-	394	QĐ số 3270/QĐ-UBND ngày 26/8/2016.
2	Xây dựng hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu theo dõi tình hình thực hiện các dự án đầu tư trực tiếp có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh	- Xây dựng phần mềm, triển khai đào tạo cho các đơn vị sử dụng	Sở Kế hoạch và Đầu tư	487	-	487	QĐ số 3315/QĐ-UBND ngày 30/8/2016.
3	Nâng cấp hoàn thiện hệ thống mạng LAN, bổ sung thiết bị CNTT của Ban Dân tộc	- Cải thiện hệ thống mạng LAN và bổ sung trang thiết bị làm việc	Ban Dân tộc	315	-	315	QĐ số 4436/QĐ-UBND ngày 14/11/2016
4	Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Ngoại vụ tỉnh Thanh Hóa	- Xây dựng phần mềm, triển khai đào tạo cho các đơn vị sử dụng	Sở Ngoại vụ	440	-	440	QĐ số 105/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh.
5	Xây dựng đề án phát triển sản phẩm CNTT mũi nhọn của tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020 định hướng đến năm 2030	- Xây dựng đề án sản phẩm CNTT mũi nhọn	Sở Thông tin và Truyền thông	300	-	300	Quyết định số 4631/QĐ-UBND ngày 28/11/2016 của UBND tỉnh.

12/12

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Mục tiêu, nội dung	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư được duyệt	Kinh phí đã giao.	Kinh phí giao phân bổ giao kế hoạch đợt này	Quyết định phê duyệt
IV	Các dự án, nhiệm vụ triển khai trong năm 2017 trong kế hoạch 154/KH-UBND giao sau khi có dự toán được duyệt			8.980	-	4.715,858	
1	Tăng cường cơ sở vật chất hệ thống CNTT của Văn phòng HĐND tỉnh Thanh Hoá.	Xây dựng hệ thống mạng LAN và lắp đặt các trang thiết bị an ninh phòng máy chủ cho Văn phòng HĐND tỉnh Thanh Hoá. Mua sắm máy chủ, máy vi tính trang bị cho Văn phòng HĐND tỉnh	Văn phòng HĐND tỉnh	2.600	-		Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 17/10/2016 của UBND tỉnh
2	Triển khai, duy trì hệ thống thư điện tử đến cán bộ, công chức cấp xã	Bổ sung máy chủ, hệ thống lưu trữ để đảm bảo triển khai thư điện tử công vụ đến tất cả cán bộ, công chức cấp tỉnh, huyện, xã. - Mua bản quyền phần mềm phòng chống thư rác.	Văn phòng UBND tỉnh	500	-		
3	Tổng hợp thông tin thực hiện các nhiệm vụ tại các cơ quan hành chính trong tỉnh phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.	- Bổ sung nâng cấp các phần mềm: Quản lý văn bản và hồ sơ CV, theo dõi nhiệm vụ...	Văn phòng UBND tỉnh	3.000	-		
4	Kinh phí duy trì kỹ thuật hoạt động của Cổng thông tin điện tử, Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh và hệ thống mạng tin học Văn phòng UBND tỉnh	- Rà soát, nâng cấp, chỉnh sửa các Module chức năng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ; - Duy trì hệ thống mạng tin học cơ quan Văn phòng UBND tỉnh; bảo trì, bảo dưỡng hệ thống mạng Trung tâm tích hợp dữ liệu, mua phần mềm phòng chống virus cho toàn bộ máy trạm và máy chủ. - Thuê bao đường truyền Lease - Line, đảm bảo tốc độ kết nối phục vụ việc truyền nhận thông tin cho Trung tâm tích hợp dữ liệu phục vụ Cổng thông tin điện tử và các CSDL, phần mềm cài đặt tại Trung tâm.	Văn phòng UBND tỉnh	1.000	-		

Handwritten signature

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Mục tiêu, nội dung	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư được duyệt	Kinh phí đã giao.	Kinh phí giao phân bổ giao kế hoạch đợt này	Quyết định phê duyệt
5	Xây dựng phần mềm quản lý nội bộ: Quản lý cán bộ công chức.	Xây dựng dữ liệu liên quan đến cán bộ, công chức.	Văn phòng UBND tỉnh	200	-	-	
6	Triển khai Kế hoạch ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2017	- Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng phục vụ triển khai chữ ký số các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã. - Đăng ký và cấp chứng thư số cơ quan cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, trực thuộc sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các UBND cấp xã...	Sở Thông tin và Truyền thông	500	-	-	
7	Triển khai Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trách nhiệm về an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh năm 2017	- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trách nhiệm về an toàn thông tin.	Sở Thông tin và Truyền thông	260	-	-	
8	Triển khai các hoạt động CNTT của tỉnh.	- Triển khai các nhiệm vụ CNTT được UBND tỉnh giao.	Sở Thông tin và Truyền thông	920	-	-	

Thư